TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 20 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Đẹp
2. Ông Trần Huy Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Lãm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý 433/2018 /HSST ngày 25 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019 /QĐXXST - HS ngày 14 tháng 01 năm 2019, Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 11/TB-TA ngày 24/01/2019 đối với:

Bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Cù Lao T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chổ ở: Sống lang thang; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ H và bà Nguyễn Thị Kim A; tiền án: Ngày 10/7/2014 Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt bị cáo 02 năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 155/2014/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2015; bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/09/2018; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977; nơi cư trú:Thôn Thành Đ, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/9/2018, trong lúc đi tuần tra tại khu vực công viên thuộc thôn C, xã P, thành phố N, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố N phát hiện Võ Nguyễn Chí Đ có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tại đây, Đ tự giao nộp cho tổ công tác 01(một) gói nylong có khóa khằn miệng bên trong có 07 (bảy) đoạn ống nhựa hút nước màu trắng được hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột nén màu trắng và khai nhận đó là ma túy, loại "heroin" của Đ mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong toàn bộ số tang vật trên và đưa Đ về trụ sở công an làm việc.

Quá trình điều tra, Võ Nguyễn Chí Đ khai nhận số ma túy bị thu giữ trên là của Đ mua từ 01 nam thanh niên(không biết họ tên, địa chỉ, lai lịch) tại khu vực Lầu bảy, phường V, thành phố N, mua 08 (tám) tép ma túy với giá 700.000 đồng, Đ đã sử dụng tại khu vực trên hết 01(một) tép ma túy, còn lại 07(bảy) tép ma túy Đ cất trong người, khi về đến khu vực thôn P, xã P, thành phố N thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tài sản đồ vật thu giữ gồm: 07 (bảy) đoạn ống hút nước nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu bên trong chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A).

Bản kết luận giám định số 494/GĐTP/2018 ngày 26/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa xác định: "Chất bột trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1361gam (không phẩy một ba sáu một gam), là (loại) Hêroine".

Tại bản Cáo trạng số 13/QĐ-VKS- NT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Nguyễn chí Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị Tòa án hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng. Xét thấy, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai của họ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 10 giờ 20 phút ngày 20/9/2018; biên bản niêm phong tài liệu đồ vật lập lúc 11 giờ 05 ngày 20/9/2018; kết luận giám định số 494/GĐTP/2018 ngày 26/9/2018 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 20/9/2018 tại khu vực công viên thuộc thôn C, xã P, thành phố N, Võ Nguyễn Chí Đ đang tàng trữ 0,1361gam (không phẩy một ba sáu một gam) ma túy, loại Hêroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn tàng trữ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm tù cũng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi ra tù, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, xét thấy cần phải xử phạt bị

cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa nhận thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng bán ma túy cho Võ Nguyễn Chí Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Chí Đ **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng